TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH TRÌ** **TP. HÀ NỘI** **--------**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: **63**/2018/HS - ST
Ngày: 22 - 05 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ***Ông Nguyễn Văn Chương***

Các Hội thẩm nhân dân : ***1. Ông Bùi Xuân Đãng***

2. Ông Vũ Văn Thang

Thư ký phiên tòa: ***Bà Phạm Thị Trang*** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì - TP Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Tô Thu Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Trì - thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2018/TLST - HS ngày 07/5/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2018/QĐXXST - HS ngày 09/05/2018 đối với bị cáo:

CHU ĐỨC M, sinh năm 1997; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đội 3, thôn Đ, xã D, huyện T, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Văn T và bà Đặng Thị X; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 22/01/2018; Danh, chỉ bản số 0090 lập ngày 23/01/2018 tại Công an huyện Thanh Trì; Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Hoàng Văn D,** sinh năm 1993. Trú tại: thôn N, xã L, huyện T, Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/01/2018, khi Chu Đức M đang ở nhà tại Đội 3, thôn Đ, xã D, huyện T, Hà Nội thì Hoàng Văn D (sinh năm 1993, TQ: thôn N, L, huyện T, Hà Nội) gọi điện thoại từ số thuê bao 0982673528 đến số thuê bao 0963724597 của M hỏi mua 01 gói ma túy "đá" với giá 300.000 đồng, M đồng ý vào bảo D chờ ở cổng trường mầm non thôn N, xã L, huyện T, Hà Nội để bán ma túy. Sau khi trao đổi điện thoại với D xong M liền gọi điện cho người thanh niên tên K ở thôn Đ, xã D, huyện T, Hà Nội để lấy ma túy "đá" để bán. Sau đó M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 30Z6 – 9705 đi gặp K, khi gặp nhau M lấy 01 gói ma túy của K và cầm ở trong lòng bàn tay phải và đi đến chỗ D đợi để bán.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 22/01/2018 tổ công tác Công an đồn Ngọc Hồi, Công an huyện Thanh Trì làm nhiệm vụ tại khu vực cổng trường mầm non thôn N, xã L, huyện T, Hà Nội bắt quả tang Chu Đức M đang giao dịch mua bán ma túy với Hoàng Văn D, thu giữ tại tay phải của M 01 gói giấy nhỏ bên trong có túi nilon trong chứa tinh thể màu trắng, thu giữ tại tay của D 300.000 đồng. Ngoài ra cơ quan công an còn tạm giữ của M 01 xe mô tô Honda Dream, biển kiểm soát 30Z6 – 9705, 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen số sim 0963724597. Tạm giữ của D 01 điện thoại Nokia màu đen số sim 0982673528.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì trưng cầu giám định đối với 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng thu giữ của Chu Đức M. Tại bản kết luận giám định số 908/KLGĐ – PC54 ngày 26/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 túi nilong chất tinh thể màu trắng là Methamphetamine, tổng khối lượng 0,113 gam. Quá trình giám định, Cơ quan giám định đã sử dụng 0,016 gam Methamphetamine để làm mẫu giám định, còn lại 0,097 gam Methamphetamine hoàn lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Đức M khai nhận hành vi như đã nêu trên. M khai đây là lần đầu tiên M bán ma túy. M không được nhận tiền lãi, bán xong M sẽ cầm tiền về đưa cho K và K cho M sử dụng ma túy không mất tiền.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream, BKS 30Z6 – 9705 là tài sản của anh Chu Văn T. Anh T cho M mượn xe nhưng không biết M sử dụng vào việc việc bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã trao trả lại xe mô tô cho anh.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 tạm giữ của M và 01 điện thoại di động Nokia 1280 và số tiền 300.000 đồng thu giữ của D. M, D dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với Hoàng Văn D do D chưa mua được ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Trì không xử lý.

Đối với đối tượng tên K, quá trình điều tra xác định là Đặng Xuân K, sinh năm 1987, trú tại: Đội 2, thôn Đ, xã D, huyện T, Hà Nội. Do K không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã tách phần hồ sơ liên quan đến Đặng Xuân K để tiếp tục điều tra, làm rõ.

Bản cáo trạng số 65/CT - VKSTT ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã truy tố bị cáo Chu Đức M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà:

* Bị cáo Chu Đức M thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo là đúng. Khi được nói lời sau cùng bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 26 đến 30 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,097 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo (trọng lượng còn lại sau khi giám định).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại Nokia 1202 thu giữ của M, chiếc điện thoại Nokia 1280 và số tiền 300.000 đồng thu giữ của D do M, D đã dùng điện thoại, tiền như nêu trên để mua bán ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Trì, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 22/01/2018, tại khu vực cổng Trường mầm non thôn N, xã L, huyện T, Hà Nội , khi Chu Đức M đang bán 01 gói Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,113 gam cho Hoàng Văn D với giá 300.000 đồng thì bị Tổ công tác Đồn công an Ngọc Hồi – Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội bắt quả tang và thu giữ tang vật. Hành vi của Chu

Đức M đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra trước Tòa án để xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện huỷ hoại sức khoẻ con người, làm sói mòn đạo đức xã hội và là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự đối với các bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và bảo đảm trật tự trị an xã hội cần phải nghiêm trị, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung cho mọi người.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về nhân thân bị cáo: Ngày 13/03/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Trì khởi tố bị can đối với Chu Đức M về tội Cố ý gây thương tích trong vụ án hình sự khác, ngày 08/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì đã ra bản Cáo trạng số 71/CT - VKS - TT truy tố M ra trước Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì để xét xử. Mặc dù bị cáo chưa bị đưa ra xét xử về tội Cố ý gây thương tích nên xét về nhân thân là chưa có tiền án nhưng thể hiện bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, liên tục phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999: *«Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng »* . Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy : 0,097 gam Methamphetamine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1202 thu giữ của bị cáo và chiếc điện thoại Nokia 1280 thu giữ của Hoàng Văn D. Đây là điện thoại mà bị cáo và D dùng vào việc liên lạc với nhau để mua bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 300.000 đồng Cơ quan công an thu giữ của Hoàng Văn D, D khai đây là tiền D dùng để mua ma túy của bị cáo nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của UBTV Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Dream, BKS 30Z6 – 9705 là tài sản của anh Chu Văn T. Anh T cho M mượn xe nhưng không biết M sử dụng vào việc đi bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã trao trả lại xe mô tô cho anh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Hoàng Văn D, D có giao dịch để mua ma túy của bị cáo nhưng chưa nhận được ma túy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội không xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đối tượng tên K, quá trình điều tra xác định là Đặng Xuân K, sinh năm 1987, trú tại: Đội 2, thôn Đ, xã D, huyện T, Hà Nội. Do K không có mặt tại địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Trì đã tách phần hồ sơ liên quan đến Đặng Xuân K để tiếp tục điều tra, làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Chu Đức M phạm tội «Mua bán trái phép chất ma túy».

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Chu Đức M 25 (hai mươi lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt quả tang 22/01/2018.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy : 0,097 gam Methamphetamine (trọng lượng còn lại sau khi giám định) thu giữ của bị cáo hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1202 Imei: 353211/C3/339193/5 bên trong lắp sim số 0963724597 thu giữ của bị cáo Chu Đức M, chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 có Imei: 357380/04/944348/9 bên trong lắp sim số 0982673528 thu giữ của Hoàng Văn D hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 05 năm 2018.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng Cơ quan công an thu giữ của Hoàng Văn D hiện đang lưu giữ trong tài khoản số 3949.1048094 tại Kho bạc nhà nước huyện Thanh Trì - 01701020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì do Công an huyện Thanh Trì, Hà Nội chuyển khoản theo ủy nhiệm chi số 35 ngày 15/5/2018.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Văn Dương có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Công an huyện Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Trại tạm giam số 01 – Công an thành phố Hà Nội;*
- *Cơ quan Thi hành án hình sự H.Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự H. Thanh Trì, TP Hà Nội;*
- *Bị cáo.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Chương